

Số: 89 /KH-TH&THCSST

Sá Tông, ngày 25 tháng 4 năm 2021

KẾ HOẠCH
CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRƯỜNG PTDTBT TH&THCS SÁ TÔNG
GIAI ĐOẠN 2021 – 2025, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030

Trường PTDTBT TH&THCS Sá Tông được thành lập từ ngày 26/12/2019 và đi vào hoạt động từ ngày 01/06/2020 trên cơ sở sáp nhập từ trường từ trường PTDTBT THCS Sá Tông và trường PTDTBT TH Số 1 Sá Tông. Nhà trường có hai cấp học gồm cấp tiểu học và cấp Trung học cơ sở. Năm học 2020 – 2021 nhà trường có 29 lớp, 856 học sinh và 62 cán bộ quản lý giáo viên nhân viên. Trong năm qua nhà trường đạt nhiều danh hiệu thi đua; được UBND huyện tặng giấy khen, Lao động tiên tiến cấp huyện. Năm học 2020 - 2021 trường PTDTBT TH&THCS Sá Tông xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn đến năm 2030 nhằm định hướng phát triển, xác định mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình hoạt động và phát triển của nhà trường để đáp ứng yêu cầu đổi mới của nền kinh tế xã hội ở địa phương và yêu cầu đổi mới của giáo dục hiện nay. Nhằm tạo ra lớp học sinh phát triển toàn diện về mọi mặt đồng thời xây dựng được đội ngũ giáo viên có đủ năng lực, trình độ đáp ứng được yêu cầu đổi mới về giáo dục.

I. TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

1. Điểm mạnh:

*** Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên**

- Tổng số CBGVNV: 62 đồng chí. Trong đó: CBQL: 05 đồng chí, GV: 49 đồng chí, nhân viên: 8 đ/c.

- Trình độ chuyên môn đối với CBQL, GV: Đạt chuẩn 41/54 đồng chí chiếm 75,9%, chưa đạt chuẩn 13 đồng chí chiếm 24,1%.

- Công tác tổ chức quản lý của BGH chặt chẽ, sâu sát theo đúng kế hoạch đề ra. Xây dựng kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn có tính khả thi, sát thực tế. Công tác tổ chức triển khai, kiểm tra đánh giá sâu sát. Được sự tin tưởng của cán bộ, giáo viên và nhân viên nhà trường.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường đoàn kết, thống nhất; có chi bộ độc lập, tỉ lệ đảng viên 32/62 chiếm 51,6% tổng số CBGVNV toàn trường; có nhiều giáo viên trẻ, nhiệt tình, năng động, giỏi về Tin học, có giáo viên dạy giỏi cấp huyện, giáo viên giỏi cấp tỉnh. Vì vậy, trường PTDTBT TH&THCS Sá Tông gặp những thuận lợi nhất định trong việc tổ chức các chương trình HĐ NGLL để rèn luyện kỹ năng sống cho HS, thuận lợi trong việc đẩy mạnh ứng dụng CNTT vào đổi mới phương pháp dạy học, đáp ứng được yêu cầu của đổi mới giáo dục hiện nay. Đây là thế mạnh riêng của nhà trường.

*** Về học sinh:**

Đa số học sinh trong nhà trường chăm ngoan, có ý thức vượt mọi khó khăn để vươn lên trong học tập. Trong 5 năm học vừa qua nhà trường có tỷ lệ học sinh đỗ tốt nghiệp THCS cao, và có học sinh thi đỗ vào trường PTDT nội trú Tỉnh và huyện. Đảm bảo tỉ lệ tuyển sinh học sinh vào lớp 1 theo đúng độ tuổi và học sinh lớp 6. Đây chính là nền tảng để Trường PTDTBT TH&THCS Sá Tổng tiếp tục bồi dưỡng HS có kỹ năng sống, và nâng cao chất lượng giáo dục TH và THCS.

*** Chất lượng học sinh:**

+ Cấp Tiểu học

Năm học	Số lớp	Số HS	Năng lực			Phẩm chất			Số HS Giỏi các cấp
			Tốt	Đạt	Cần cố gắng	Tốt	Khá	Cần cố gắng	
2017-2018	22	392	56	336	0	56	336	0	0
2018-2019	20	391	59	332	0	59	332	0	0
2019-2020	19	393	69	324	0	69	324	0	0

+ Cấp THCS

Năm học	Số lớp	Số HS	Học lực				Hành kiểm				Số HS Giỏi các cấp
			Giỏi	Khá	TB	Yếu	Tốt	Khá	TB	Yếu	
2017-2018	11	384	3	63	308	10	180	192	12	0	3
2018-2019	12	432	2	82	340	8	232	191	9	0	3
2019-2020	12	430	2	86	337	5	223	199	8	0	2

*** Về cơ sở vật chất**

Nhà trường hiện tại có 17 phòng học kiên cố, 9 phòng bán kiên cố, 3 phòng học tạm. Bàn ghế đủ, đúng tiêu chuẩn, trang thiết bị phục vụ cho dạy học tương đối đảm bảo. Nhà trường có 11 máy vi tính phục vụ cho quản lý, phục vụ cho dạy học, đã nối mạng internet đảm bảo cho việc khai thác thông tin và ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học.

2. Điểm hạn chế:

- Tổ chức quản lý của Ban giám hiệu:

+ Công tác tham mưu, chỉ đạo, tổ chức thực hiện vận động học sinh ra lớp còn hạn chế, tỷ lệ chuyên cần chưa cao. Còn tình trạng học sinh bỏ học, học sinh đi học thiếu chuyên cần, bỏ học trốn tiết vẫn xảy ra.

+ Việc huy động các nguồn lực trong xã hội cho giáo dục chưa đạt hiệu quả cao. Công tác giáo dục chủ yếu dựa vào nội lực nhà trường và nguồn ngân sách nhà nước.

- *Đội ngũ giáo viên, nhân viên:*

+ Đội ngũ cán bộ giáo viên trình độ, năng lực, tuổi tác không đồng đều. Một bộ phận giáo viên cao tuổi tiếp cận việc đổi mới và tin học còn hạn chế.

+ Việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên cốt cán chưa hiệu quả. Số giáo viên cốt cán hạn chế nên việc trao đổi, thảo luận nâng cao năng lực chuyên môn chưa hiệu quả.

- *Chất lượng học sinh:*

+ Học sinh đa số ham chơi, không có mục tiêu lý tưởng động lực học tập, Tỷ lệ học sinh khá, giỏi còn thấp.

+ Phong trào học tập ở các gia đình, dòng họ, thôn bản chưa cao, một bộ phận nhân dân còn chưa quan tâm đến việc học của con em mình do đó trong năm học 2020 - 2021 vẫn còn hiện tượng học sinh bỏ học.

- *Cơ sở vật chất:*

+ Cơ sở vật chất chưa đồng bộ, chưa đảm bảo quy chuẩn, còn phòng học bán kiên cố, phòng học tạm, còn thiếu nhiều trang thiết bị dạy học, chưa xây dựng được phòng đa chức năng.

+ Khu ở dành cho học sinh nội trú còn nhà tạm, chia hai khu riêng biệt, xa trường nên ảnh hưởng lớn đến công tác quản lý, cuộc sống sinh hoạt và học tập của các em.

3. Thời cơ:

- Được sự quan tâm của Đảng uỷ, HĐND, UBND và các Ban ngành đoàn thể, các cơ quan đơn vị trong địa phương. Sự quan tâm của lãnh đạo Huyện Mường Chà, sự chỉ đạo sát sao phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Cùng với sự phát triển nhanh của nền kinh tế, nhu cầu và nhận thức của phụ huynh HS có nhiều chuyển biến, phụ huynh quan tâm nhiều hơn đến việc học hành của con em, phụ huynh học sinh đã phần nào hỗ trợ và tạo mọi điều kiện để tổ chức tốt các hoạt động giáo dục học sinh.

- Đổi mới chương trình, sách giáo khoa, đổi mới phương pháp, đổi mới công tác quản lý sẽ là hướng phát triển trọng tâm của trường PTDTBT TH&THCS Sá Tổng. Đây là cơ hội rất lớn để nhà trường nhanh chóng thực hiện được mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục và sớm đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

+ Đội ngũ cán bộ, giáo viên trẻ, được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sự phạm khá, tốt. Nhà trường luôn quan tâm việc nâng cao trình độ

cho CBGV, những năm qua nhà trường đã tạo điều kiện cho CBGVNV tham gia học đại học, đến năm học 2020- 2021 đã có 41/54 đồng chí cán bộ giáo viên đạt chuẩn về trình độ đào tạo.

+ Nhà trường có cơ hội để học hỏi những đơn vị bạn để xây dựng kế hoạch kiểm định chất lượng và xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia trong thời gian tới nên đây cũng là cơ hội động lực lớn để nâng cao chất lượng cũng như xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm bổ sung trang thiết bị dạy học.

4. Thách thức:

- Cơ sở vật chất – kỹ thuật chưa đáp ứng kịp thời yêu cầu dạy học, chưa có đủ phòng học đạt chuẩn, máy vi tính, phòng chức năng phục vụ cho dạy học...

- Chất lượng của một số giáo viên, công nhân viên chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Các tệ nạn xã hội luôn luôn tiềm ẩn nguy cơ xâm nhập vào nhà trường cũng ảnh hưởng đến công tác giáo dục đạo đức cho học sinh.

- Nhân dân trong xã đa số là người dân tộc, đời sống kinh tế khó khăn nên vẫn còn một số phong tục tập quán lạc hậu còn tiềm ẩn trong một bộ phận nhỏ nhân dân như trọng nam khinh nữ, tập tục tảo hôn, mê tín dị đoan...do đó việc huy động học ra lớp học, đặc biệt là học sinh nữ ra lớp gặp rất nhiều khó khăn.

- Chất lượng giáo dục đòi hỏi ngày càng phải được nâng lên do hội nhập

5. Xác định các vấn đề ưu tiên:

- Tổ chức tập huấn đội ngũ cán bộ giáo viên, triển khai tới toàn thể giáo viên và toàn xã hội thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Nâng cao chất lượng dạy học, xây dựng bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị, cơ cấu lại bộ máy nhà trường nhằm từng bước xây dựng đội ngũ giáo viên và học sinh và tiến tới xây dựng trường chuẩn Quốc gia.

- Đẩy mạnh công tác Phổ cập giáo dục trên cơ sở đảm bảo chất lượng giáo dục; trước mắt chống học sinh bỏ học, tập trung phụ đạo học sinh yếu kém.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên trước hết xây dựng đội ngũ đạt chuẩn trình độ đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng giảng dạy theo chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Đổi mới công tác quản lý trên cơ sở từng bước đáp ứng theo các yêu cầu của các chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục, áp dụng các chuẩn vào việc đánh giá hoạt động của nhà trường về công tác quản lý, giảng dạy.

- Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy phẩm chất, năng lực học sinh. Dạy học, kiểm tra đánh giá bám sát chuẩn kiến thức kỹ năng.

- Xây dựng văn hoá Nhà trường, tạo dựng môi trường thân thiện, đảm bảo an toàn, an ninh trật tự và là nơi phụ huynh yên tâm gửi con em tới trường.

II. TÂM NHÌN, SỨ MỆNH VÀ CÁC GIÁ TRỊ

1. Tâm nhìn

Trường PTDTBT TH&THCS Sá Tổng Xây dựng cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên nhằm từng bước xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia, mà ở đó mọi cán bộ giáo viên và học sinh được lao động, học tập, sinh hoạt trong môi trường an toàn nhất, lành mạnh nhất với các dịch vụ đáp ứng mức độ cao nhất và đào tạo những học sinh mạnh khỏe về thể chất, mạnh mẽ về trí lực, đáp ứng được sự phát triển giáo dục của xã Sá Tổng.

2. Sứ mệnh

- Tạo dựng được môi trường giáo dục: Nề nếp – Kỷ cương – Tình thương – Trách nhiệm.

- Giáo dục học sinh phát triển toàn diện về Đức – Trí – Thể - Mỹ.

- Định hướng cho học sinh những ước mơ, hoài bão phù hợp với năng lực, sở trường và hoàn cảnh riêng để các em có mục tiêu phấn đấu.

- Tạo cơ hội cho học sinh phát huy hết những năng lực tiềm ẩn của chính mình, với một văn hóa giáo dục hiện đại, với những cách thức giao tiếp truyền đạt mới đó là: Học sinh của trường sẽ tự giác, tự quản, tự học, tự đánh giá, tự trọng, tự tin.

3. Giá trị cốt lõi

Xây dựng và khẳng định niềm tin đối với cán bộ giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh và chính quyền địa phương bằng hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường:

- Tình yêu quê hương và đất nước.
- Lòng tự trọng và khát vọng vươn lên.
- Tinh thần đoàn kết và sự hợp tác, chia sẻ.
- Tính trung thực và tinh thần trách nhiệm.
- Tính tự chủ và sáng tạo để phát triển.
- Học sinh: Tự giáo dục, tự đánh giá và hợp tác
- Giáo viên: Tự học, tự bồi dưỡng, tự chủ, linh hoạt
- Nhà trường và cộng đồng: Tự nguyện, đồng thuận.

III. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, theo hướng tiên tiến, phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

1.2. Các mục tiêu cụ thể

- Mục tiêu ngắn hạn: Năm 2022, xây dựng khu sân chơi bãi tập trường học an toàn cho học sinh toàn trường.

- Mục tiêu trung hạn: Đến năm 2025, xây dựng khu nội trú khang trang sạch đẹp, an toàn ở gần trường. Mở rộng khu sân chơi, bãi tập vườn rau cho học sinh.

- Mục tiêu dài hạn: Trường công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 1, đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 giai đoạn 2025 - 2030

2. Chỉ tiêu

2.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên

- Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và công nhân viên được đánh giá khá, giỏi trên 95%.

- Giáo viên, nhân viên sử dụng thành thạo máy tính, máy chiếu và các thiết bị nghe nhìn.

- Số tiết dạy có ứng dụng công nghệ thông tin trên 50% .

- Có trên 85% cán bộ quản lý và giáo viên có trình độ Đạt chuẩn.

2.2. Học sinh

- Quy mô:

+ Lớp học: Năm học 2021 – 2022: 29 lớp; năm học 2022-2023: 31 lớp; từ năm học 2023-2024 đến năm học 2025 – 2026, mỗi năm học 32 lớp.

+ Học sinh: học sinh.

Khối lớp	Năm học									
	2021 - 2022		2022 - 2023		2023 - 2024		2024 - 2025		2025 - 2026	
	SL	HS	SL	HS	SL	HS	SL	HS	SL	HS
1	4	99	4	77	4	70	4	80	4	77
2	4	93	4	99	4	77	4	70	4	80
3	3	81	4	93	4	99	4	77	4	70
4	3	81	3	81	3	93	3	99	3	77
5	3	83	3	81	3	81	3	93	3	99
Cộng TH	17	437	18	431	18	420	18	419	18	403
6	3	134	4	139	4	148	4	161	4	190
7	3	119	3	134	4	139	4	148	4	161
8	3	128	3	119	3	134	3	139	3	148
9	3	113	3	128	3	119	3	134	3	139

Cộng THCS	12	494	13	520	14	540	14	582	14	638
Cộng	29	931	31	951	32	960	32	1001	32	1041

- Chất lượng học tập:
 - + Trên 30% học lực khá, giỏi (5% học lực giỏi)
 - + Tỷ lệ học sinh có học lực yếu < 3%. Không có học sinh kém.
 - + Xét TN THCS đạt 100%
 - + Tuyển sinh vào lớp 6 đạt 95% trở lên
- Chất lượng đạo đức, kỹ năng sống được nâng cao
 - + Chất lượng đạo đức: 85% hạnh kiểm khá, tốt.
 - + Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, tình nguyện.
 - + Giảm tỷ lệ học sinh bỏ học dưới 3%.

2.3. Cơ sở vật chất

- Phòng học, phòng làm việc, phòng phục vụ được sửa chữa nâng cấp, đầu tư mua sắm mới bộ đồ dùng dạy học đồng bộ từ lớp 1 đến lớp 9.
- Xây mới 5 phòng học kiên cố; 01 phòng đọc thư viện đạt chuẩn; 01 phòng ngoại ngữ, 01 phòng tin học.
- Xây dựng môi trường sư phạm “ Xanh - Sạch - Đẹp- An toàn”.

3. Phương châm hành động

“Huy động học sinh, duy trì sĩ số, nâng cao chất lượng dạy học”

IV. CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

1. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực người học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng. Đổi mới các hoạt động giáo dục, giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản, nhằm hưởng ứng và thực hiện có hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

- Định kỳ rà soát, đổi mới, kiểm định chất lượng chương trình giáo dục, nội dung và phương pháp giảng dạy theo xu hướng linh hoạt, hiện đại phù hợp với đổi mới giáo dục.

- Thực hiện tốt việc tự đánh giá chất lượng giáo dục trung học cơ sở.

2. Xây dựng và phát triển đội ngũ.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá, giỏi; có trình độ tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ giáo viên theo hướng sử dụng tốt đội ngũ hiện có, đáp ứng được yêu cầu của công việc.

- Định kỳ đánh giá chất lượng cán bộ, giáo viên thông qua các tiêu chí về hiệu quả đóng góp cụ thể của cán bộ, giáo viên đối với sự phát triển của Nhà trường. Trên cơ sở đó sẽ đề bạt, khen thưởng xứng đáng đối với những cán bộ, giáo viên có thành tích xuất sắc.

- Đầu tư có trọng điểm để phát triển đội ngũ cán bộ, giáo viên cốt cán, cán bộ, giáo viên trẻ, có tài năng bố trí vào các vị trí chủ chốt của Nhà trường.

- Tạo môi trường làm việc năng động, thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ với những điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi cán bộ giáo viên, nhân viên đều tự hào, muốn cống hiến và gắn kết với Nhà trường.

3. Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục.

- Tham mưu với các cấp lãnh đạo từng bước xây dựng mở rộng diện tích đất, xây dựng cơ sở vật chất để từng bước đáp ứng từng tiêu chuẩn xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

- Đầu tư có trọng điểm để hiện đại hoá các phòng học, các phòng học bộ môn, khu làm việc của giáo viên, khu vui chơi thể dục thể thao của học sinh.

- Tiếp tục đầu tư máy tính và các thiết bị đảm bảo cho việc ứng dụng công nghệ thông tin; xây dựng mạng thông tin quản lý giữa giáo viên, các tổ chuyên môn với Nhà trường liên thông qua hệ thống nối mạng Lan và Internet.

4. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin.

Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục, công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học cũng như trong quản lý.

Mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên tự học, tự bồi dưỡng về kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học.

5. Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục.

- Nhà trường thực hiện tốt và có hiệu quả công tác xã hội hoá giáo dục, tham mưu tốt với chính quyền địa phương quan tâm đến sự nghiệp giáo dục của nhà trường. Huy động tốt các nguồn lực đầu tư cho giáo dục. Phối hợp tốt việc giáo dục Nhà trường - Gia đình - Xã hội.

- Tuyên truyền về đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác xã hội hoá giáo dục đối với CBGV CNV và phụ huynh học sinh trong nhà trường. Tích cực làm tốt công tác tham mưu cho cấp uỷ, chính quyền địa phương phối hợp với các tổ chức ban ngành, đoàn thể, có các hình thức huy động, tiếp nhận các nguồn nhân lực, sự hỗ trợ xây dựng cảnh quan nhà trường. Đề đến năm 2025 về cơ sở vật

chất và các điều kiện giáo dục từng bước đáp ứng được trường chuẩn quốc gia và tiến tới trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục.

- Xây dựng nhà trường văn hoá, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, CNV.

6. Xây dựng thương hiệu:

- Hiện đại và khai thác có hiệu quả website của Trường. Cung cấp các thông tin về hoạt động giáo dục của nhà trường qua các hội thảo, diễn đàn trao đổi, sách, báo, các tạp chí... Khuyến khích giáo viên tham gia tích cực vào các sự kiện, các hoạt động của cộng đồng và ngành.

- Xây dựng thương hiệu và tín nhiệm của xã hội đối với Nhà trường. Xác lập tín nhiệm thương hiệu đối với từng cán bộ giáo viên, nhân viên.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phát huy truyền thống Nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của Nhà trường.

7. Kế hoạch - tài chính

- Xây dựng Kế hoạch phát triển hàng năm của tổ chuyên môn nhà trường.

- Xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ hợp lý, và minh bạch các nguồn thu, chi.

- Tham mưu với chính quyền địa phương và Hội cha mẹ học sinh để tăng cường hỗ trợ đóng góp của cộng đồng xã hội.

- Tìm kiếm sự hỗ trợ tài chính từ các tổ chức, cá nhân.

V. TỔ CHỨC THEO DÕI, KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, phụ huynh học sinh, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường; đăng trên Website, niêm yết ở trường.

2. Tổ chức thực hiện

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược

- Giai đoạn 1: Từ năm 2021 – 2022: xây dựng khu sân chơi bãi tập trường học an toàn cho học sinh toàn trường.

- Giai đoạn 2: Từ năm 2023 – 2025: Hoàn thiện và xây dựng khu nội trú khang trang sạch đẹp, an toàn ở gần trường. Mở rộng khu sân chơi, bãi tập vườn rau cho học sinh.

- Giai đoạn 2: Từ năm 2026 - 2030: Nâng cao chất lượng giáo dục, đầu tư chất lượng mũi nhọn. Xây dựng hoàn chỉnh cơ sở vật chất. Trường công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 1, đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.

4. Phân công nhiệm vụ

a. Đối với Hiệu trưởng

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Thành lập Ban Kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học.

- Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình cụ thể thực hiện kế hoạch chiến lược chung cho toàn trường.

- Chủ trì xây dựng và tổ chức thực hiện các đề án, dự án, chương trình nghiên cứu lớn có liên quan đến nhiều đơn vị.

- Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hàng năm của toàn trường và thực hiện kế hoạch chiến lược của toàn Trường theo từng giai đoạn phát triển.

b. Đối với Phó Hiệu trưởng

Cùng Hiệu trưởng tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm từng phần việc cụ thể được phân công, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục.

c. Đối với Tổ trưởng chuyên môn

- Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

- Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng năm) trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, tác động, thời gian thực hiện, các nguồn lực thực hiện, người chịu trách nhiệm.

- Tổ chức và phân công thực hiện hợp lý cho các bộ phận, cá nhân phù hợp với trách nhiệm, quyền hạn và nguồn lực.

- Chủ động xây dựng các mô hình phát triển của tổ chuyên môn, các tổ chức trong nhà trường.

d. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

- Mỗi cá nhân phải nêu cao tinh thần tích cực, tự giác học tập để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, trình độ tin học nhằm đạt chuẩn nghề nghiệp và đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao của giáo dục.

e. Đối với học sinh

- Đi học chuyên cần, không bỏ học giữa chừng, chấp hành đầy đủ mọi nội quy, quy định của trường, của lớp và của nhân dân nơi cư trú.

- Không ngừng học tập, tích cực tham gia hoạt động để sau khi tốt nghiệp THCS có kiến thức, kỹ năng cần thiết đáp ứng yêu cầu xã hội, tiếp tục học trung học phổ thông hoặc học nghề.

- Ra sức rèn luyện đạo đức để trở thành những người công dân tốt.

g. Hội cha mẹ học sinh

- Cùng với nhà trường tuyên truyền vận động các bậc phụ huynh thực hiện một số mục tiêu của kế hoạch chiến lược.

- Vận động phụ huynh học sinh quan tâm tới việc học tập của con em mình, phối hợp với nhà trường cùng giáo dục học sinh.

- Có những giải pháp hỗ trợ, khuyến khích động viên học sinh học tập. Ủng hộ các phong trào, các cuộc thi của học sinh do các cấp tổ chức.

h. Các Tổ chức Đoàn thể trong trường

- Hàng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện các nội dung liên quan trong vấn đề thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

- Tuyên truyền, vận động mọi thành viên của tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý với nhà trường điều chỉnh, bổ sung những nội dung phù hợp để có thể thực hiện tốt kế hoạch chiến lược phát triển Nhà trường.

VI. KIẾN NGHỊ

1. Đối với ủy ban nhân dân huyện

- Đầu tư nâng cấp khu bán trú của nhà trường đảm bảo khang trang sạch đẹp, nhà vệ sinh, nhà tắm đáp ứng nhu cầu ăn nghỉ của học sinh

- Đầu tư xây dựng phòng học bộ môn, nhà hiệu bộ, phòng công vụ, các công trình phụ trợ hỗ trợ kinh phí làm đường nước để nhà trường thực hiện được kế hoạch chiến lược đã đề ra.

2. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Phê duyệt Kế hoạch chiến lược cho trường trong thực hiện nội dung theo đúng Kế hoạch các hoạt động của nhà trường phù hợp với chiến lược phát triển.

- Hỗ trợ, hướng dẫn về cơ chế chính sách, tài chính và nhân lực để thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

- Chỉ đạo sát sao công tác chuyên môn và các hoạt động của nhà trường. thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện kế hoạch.

3. Đối với chính quyền địa phương.

- Tổ chức vận động học sinh ra lớp đảm bảo tỷ lệ theo kế hoạch, duy trì tỷ lệ chuyên cần đến cuối năm học.

- Hỗ trợ tài chính hoạt động, nguồn nhân lực và đầu tư xây dựng trường lớp cho nhà trường để thực hiện Kế hoạch chiến lược./.

Trên đây là kế hoạch chiến lược của trường PTDTBT TH&THCS Sá Tổng giai đoạn 2021-2026 tầm nhìn 2030. Bản kế hoạch đã được tập thể CBGVCMNV thảo luận và thống nhất. Trong quá trình thực hiện nhà trường rà soát, điều chỉnh cho phù hợp với thực tiễn.

Nơi nhận:

- Phòng PGD&ĐT;
- UBND xã ST;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Hoàng Đình Tặng

PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO